

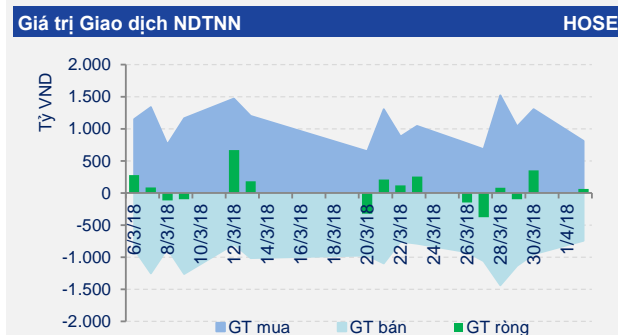
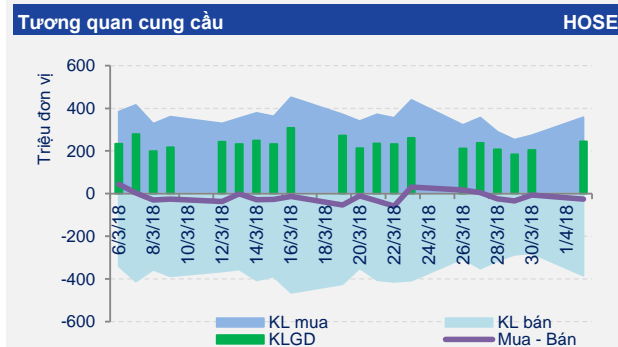
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

2/4/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1.196,61	135,40
% Thay đổi	↑ 1,89%	↑ 2,22%
KLGD (CP)	244.220.760	52.084.292
GTGD (tỷ đồng)	7.882,95	937,56
Tổng cung (CP)	384.707.450	89.724.400
Tổng cầu (CP)	358.423.580	73.724.300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12.253.950	2.021.682
KL mua (CP)	12.335.810	529.221
GTmua (tỷ đồng)	808,49	15,00
GT bán (tỷ đồng)	744,30	29,70
GT ròng (tỷ đồng)	64,19	(14,70)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2,06%	11,1	2,5	2,8%
Công nghiệp	↑ 0,94%	19,2	5,5	12,6%
Dầu khí	↑ 1,58%	13,4	4,0	2,6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0,48%	22,1	6,7	1,7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0,99%	16,7	3,4	0,5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0,22%	24,4	8,7	12,3%
Ngân hàng	↓ -0,80%	20,3	3,1	21,7%
Nguyên vật liệu	↓ -0,18%	11,6	2,3	8,9%
Tài chính	↑ 1,48%	29,1	5,9	34,5%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 3,23%	18,2	4,8	2,4%
VN - Index	↑ 1,89%	22,0	5,9	117,1%
HNX - Index	↑ 2,22%	14,0	2,5	-17,1%

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-Index hôm nay tiếp tục lập đỉnh cao mới trong lịch sử. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa ở mức cao nhất phiên, tăng 22,15 điểm (+1,89%) lên 1.196,61 điểm; HNX-Index tăng 2,94 điểm (+2,22%) lên 135,40 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện ở mức gần 9.000 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch gần 300 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.353 tỷ đồng. Mặc dù tăng điểm mạnh nhưng độ rộng thị trường chưa thực sự tích cực với 235 mã tăng, 125 mã đứng giá, 228 mã giảm. Thị trường tăng mạnh ngay từ đầu phiên sáng nhờ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu Bluechips đặc biệt là nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và đa tăng tiếp tục được duy trì cho tới hết phiên chiều. Các mã ảnh hưởng tích cực nhất đến Index có thể nhắc đến như: VIC (+4,9%), VCB (+5,0%), GAS (+3,6%), CTG (+4,6%), BID (+3,7%), VPB (+5,4%), ROS (+7,0%), VJC (+1,9%), PLX (+1,4%), MSN (+1,0%). Chiều ngược lại, một số mã lớn giảm điểm gồm VNM (-1,6%), VRE (-2,5%), HPG (-2,3%), SAB (-1,1%), MWG (-2,4%). Hai cổ phiếu HAG (-6,96%) và HNG (-4,18%) giảm mạnh sau khi công bố lợi nhuận 2017 sau kiểm toán giảm mạnh so với trước đó.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường đóng cửa phiên đầu tuần với mức tăng khá mạnh của cả hai chỉ số nhờ sự góp sức của nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán bên cạnh một số cổ phiếu trụ như VIC, GAS, MSN vẫn duy trì được sức mạnh. Trên góc độ kỹ thuật, tín hiệu ngắn hạn của VN-Index và HNX-Index tiếp tục duy trì Tích cực với các ngưỡng kháng cự tâm lý lần lượt tại 1.200 điểm và 140 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 03/04/2018, VN-Index sẽ thử thách vùng kháng cự 1.200 điểm và có thể tiếp tục diễn biến giằng co quanh vùng này khi áp lực bán gia tăng. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý; trong trường hợp nhà đầu tư có tỷ trọng cổ phiếu cao có thể canh những nhịp tăng điểm để bán ra nhằm đưa tỷ trọng về mức cân bằng. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có thể tận dụng những phiên điều chỉnh để tích lũy thêm những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2018.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

2/4/2018

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên sáng, và củng cố trong phiên chiều, đóng cửa cao nhất phiên ở mức 1.196,61 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 22,15 điểm (+1,89%) lên 1.196,61 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: VIC tăng 5.800 đồng, VCB tăng 3.500 đồng, GAS tăng 4.700 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 3.300 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm tích cực, và đóng cửa ở mức cao nhất trong phiên giao dịch hôm nay. Kết phiên, HNX-Index tăng 2,94 điểm (+2,22%) lên 135,40 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 2.500 đồng, VGC tăng 800 đồng, SHB tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 200 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 64 tỷ đồng, tương ứng mua ròng 81,8 nghìn cổ phiếu. VIC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 37,5 tỷ đồng tương ứng với 306 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là GAS với 34,7 tỷ đồng tương ứng với 256 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HCM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 23,8 tỷ đồng tương ứng với 279 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 14,7 tỷ đồng, tương ứng với bán ròng gần 1,5 triệu cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,4 tỷ đồng tương ứng với 444 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SPI với 1,89 tỷ đồng tương ứng với 750 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,23 tỷ đồng tương ứng với hơn 95 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### PMI Việt Nam tháng 3 đạt 51,6 điểm

Theo báo cáo Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng Purchasing Managers' Index (PMI) của Nikkei, sau 2 tháng liên tiếp dẫn đầu khu vực, Việt Nam rơi xuống vị trí thứ 2 Đông Nam Á về PMI do sản lượng và số đơn đặt hàng mới tăng chậm hơn.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh phiên đầu tuần và bứt ra khỏi vùng tích lũy 7 phiên trước đó với sự lan tỏa của dòng tiền sang các nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và khối lượng giao dịch khớp lệnh tăng 47% so với phiên cuối tuần trước. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.170,8 điểm và ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất tại 1.202 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 1.107 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 906 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 03/4, VN-Index có thể sẽ duy trì đà tăng điểm để thử thách ngưỡng kháng cự 1.200 điểm.

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm mạnh nhất kể từ phiên 12/2/2018 với thanh khoản cải thiện so với phiên cuối tháng 3 tuy nhiên khối lượng khớp lệnh vẫn ở mức trung bình với 52 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì ở mức trung tích với vùng kháng cự quanh mốc 136,3 điểm (mức đỉnh gần nhất thiết lập ngày 21/3). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 129 điểm - 134 điểm. Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 111 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 3/04/2018, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm để hướng đến thử thách vùng kháng cự tại 136.3 điểm - 140 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,66 - 36,75 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20 nghìn và 10 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

**Tỷ giá trung tâm giảm 10 đồng**

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 02/04 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.448 đồng, giảm 10 đồng so với ngày 31/03.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 8,79 USD/ounce tương ứng 0,66% lên 1.331,70 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,09% xuống mức 89,90 điểm. USD giảm so với EUR: 1 EUR đổi 1,2330 USD. USD giảm so với GBP: 1 GBP đổi 1,4062 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 106,30 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

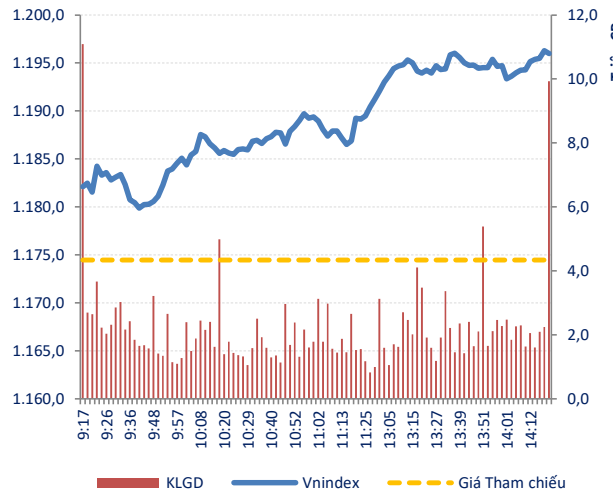
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,74 USD tương ứng 1,05% lên 70,27 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,56 USD tương ứng 0,86% lên 64,94 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ đóng cửa ngày Good Friday**

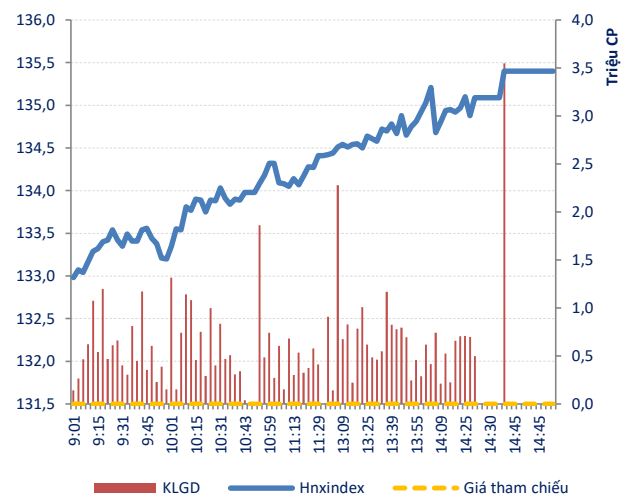


## THÔNG KÊ GIAO DỊCH

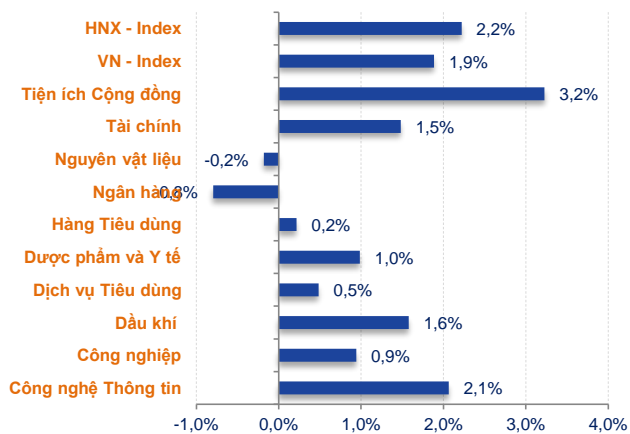
### KLGD và VN-Index trong phiên



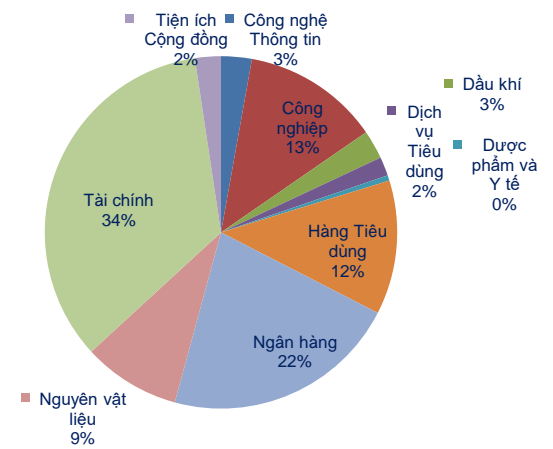
### KLGD và HNX-Index trong phiên



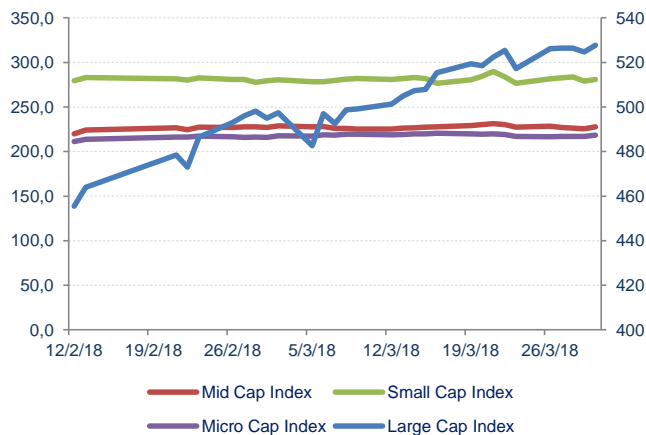
### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



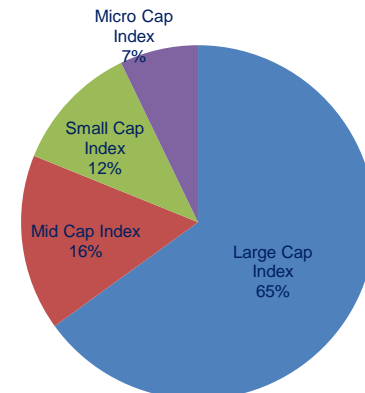
### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NKG	391.020	KBC	975.250
2	DXG	353.720	E1VFN30	798.300
3	VIC	306.490	SAM	370.000
4	HPG	306.240	HT1	281.730
5	VCB	265.940	HCM	279.090

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	95.200	SPI	750.000
2	CEO	35.000	VGC	444.600
3	BVS	33.300	VIX	129.700
4	KHS	14.000	HUT	84.400
5	KVC	11.000	PVS	71.700

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	6,61	6,15	↓ -6,96%	23.183.080
SCR	13,20	13,80	↑ 4,55%	13.488.180
NVL	69,20	72,00	↑ 4,05%	12.599.130
HNG	8,85	8,48	↓ -4,18%	10.729.230
FLC	6,25	6,40	↑ 2,40%	10.207.450

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	12,90	13,10	↑ 1,55%	14.770.094
ACB	46,70	49,20	↑ 5,35%	4.382.712
VGC	24,70	25,50	↑ 3,24%	3.334.707
PVS	21,10	21,50	↑ 1,90%	3.299.458
HUT	9,20	9,30	↑ 1,09%	2.442.630

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAS	9,44	10,10	0,66	↑ 6,99%
VPK	5,73	6,13	0,40	↑ 6,98%
LM8	24,35	26,05	1,70	↑ 6,98%
DTA	7,30	7,81	0,51	↑ 6,99%
VNL	18,65	19,95	1,30	↑ 6,97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGH	27,00	29,70	2,70	↑ 10,00%
PJC	41,20	45,30	4,10	↑ 9,95%
VSM	13,10	14,40	1,30	↑ 9,92%
HGM	33,70	37,00	3,30	↑ 9,79%
PSW	8,20	9,00	0,80	↑ 9,76%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTL	31,50	29,30	-2,20	↓ -6,98%
LBM	38,00	35,35	-2,65	↓ -6,97%
HAG	6,61	6,15	-0,46	↓ -6,96%
DAT	23,90	22,25	-1,65	↓ -6,90%
RDP	20,70	19,30	-1,40	↓ -6,76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPP	7,00	6,30	-0,70	↓ -10,00%
SJ1	22,00	19,80	-2,20	↓ -10,00%
SDG	20,00	18,00	-2,00	↓ -10,00%
TJC	5,10	4,60	-0,50	↓ -9,80%
SGD	11,00	10,00	-1,00	↓ -9,09%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	23.183.080	3,7%	723	8,5	0,4
SCR	13.488.180	3250,0%	938	14,7	1,0
NVL	12.599.130	17,5%	2.489	28,9	4,8
HNG	10.729.230	9,2%	1.194	7,1	0,6
FLC	10.207.450	4,5%	559	11,4	0,5

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14.770.094	11,0%	1.188	11,0	1,0
ACB	4.382.712	14,1%	1.953	25,2	3,2
VGC	3.334.707	10,8%	1.583	16,1	1,8
PVS	3.299.458	6,7%	1.792	12,0	0,9
HUT	2.442.630	10,6%	1.440	6,5	0,7

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAS	↑ 7,0%	13,4%	2.397	4,2	0,5
VPK	↑ 7,0%	-28,2%	(2.622)	-	0,8
LM8	↑ 7,0%	8,1%	2.502	10,4	0,9
DTA	↑ 7,0%	2,4%	245	31,9	0,8
VNL	↑ 7,0%	12,7%	2.767	7,2	0,9

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SGH	↑ 10,0%	10,9%	1.293	23,0	2,4
PJC	↑ 10,0%	20,4%	3.467	13,1	2,6
VSM	↑ 9,9%	10,3%	1.448	9,9	1,0
HGM	↑ 9,8%	12,6%	2.245	16,5	2,1
PSW	↑ 9,8%	4,7%	585	15,4	0,7

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	391.020	31,3%	6.685	4,9	1,4
DXG	353.720	18,3%	2.499	15,0	3,0
VIC	306.490	8,7%	1.610	76,4	10,4
HPG	306.240	30,6%	5.829	10,1	2,8
VCB	265.940	17,8%	2.526	29,3	4,9

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	95.200	28,7%	3.696	6,5	1,6
CEO	35.000	9,3%	1.379	10,2	1,2
BVS	33.300	7,5%	1.689	11,8	0,8
KHS	14.000	15,1%	2.856	4,6	0,9
KVC	11.000	4,4%	471	5,5	0,2

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	324.438	8,7%	1.610	76,4	10,4
VNM	289.817	44,5%	7.096	28,1	12,4
VCB	266.235	17,8%	2.526	29,3	4,9
GAS	260.489	23,0%	5.061	26,9	6,3
BID	153.842	14,8%	2.019	22,3	3,1

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	53.357	14,1%	1.953	25,2	3,2
VCS	21.064	58,4%	14.022	18,8	8,8
SHB	15.761	11,0%	1.188	11,0	1,0
VGC	11.433	10,8%	1.583	16,1	1,8
VCG	10.292	17,5%	3.037	7,7	1,6

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VHG	2,78	-102,7%	(7.726)	-	0,4
HVG	2,61	-25,9%	(3.140)	-	0,6
PLX	1,92	14,6%	3.011	28,2	4,8
CTG	1,90	12,0%	1.996	18,1	2,1
DAT	1,81	5,5%	579	38,4	2,0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3,56	21,5%	3.149	17,5	3,7
HKB	2,44	-11,7%	(1.277)	-	0,2
PVS	2,29	6,7%	1.792	12,0	0,9
HVA	2,23	7,2%	911	4,0	0,3
VMI	2,19	1,5%	167	17,3	0,3





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---